TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **121**/2018/HSST Ngày 02 - 7 - 2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông ***Ninh Quang Thế***

Các vị Hội thẩm nhân dân:

+ Ông(Bà) ***Nguyễn Thị Ngọc Điệp***

+ Ông(Bà) ***Võ Thanh Liêm***

- ***Thư ký phiên toà***: Bà ***Trần Thuý Kiều*** là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau*** tham gia phiên toà: Ông ***Đoàn Đắc Bắc*** là Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 112/2018/HSST ngày 07/6/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 380/2018/QĐXXST-HS ngày 11/6/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn T D**, tên gọi khác: Trần Văn V, Nguyễn Văn V; Sinh năm 1985, không biết nơi sinh; Nơi đăng ký thường trú: Ấp K H, xã Q P, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau; Nơi sinh sống: Khóm 1, phường 6, Tp.M, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc Tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn M H(Trần M H) và bà Nguyễn T T; Vợ: Lê Thị C Đ đã ly hôn; Con: 01 đứa 12 tuổi; Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Đã có tiền án về tội trộm cắp và cố ý gây thương tích được xoá án tích; Bị bắt ngày 22/3/2018 đến nay; Có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Anh Trần T N - Sinh năm 1968; Nơi cư trú: Ấp T Đ, xã L V L, Tp.M, tỉnh Cà Mau *(Vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng trước 01 giờ ngày 22/3/2018 bị cáo Nguyễn T D

đi bộ từ phường 8 sang xã L V L, thành phố M, ngang qua Phòng trọ số 21, nhà trọ 3 Niên, ấp T Đ, xã L V L, Tp.M thì phát hiện cửa phòng khép hờ không khóa, nhìn vào thấy một người thanh niên đang ngủ với tư thế quay mặt vào bên trong, trên đầu có để 01 điện thoại di động hiệu OPPO Neo 7. Bị cáo nhẹ nhàng vào phòng lấy điện thoại rồi đi ra khỏi phòng thì bị phát hiện, người thanh niên truy hô cùng với người dân và lực lượng Công an xã đang tuần tra bắt giữ bị cáo cùng điện thoại; 01 CMND mang tên Nguyễn T D; 01 bóp da có 520.000đ.

Theo kết luận định giá tài sản số 46 ngày 23/3/2018 của Hội đồng định gía tài sản chiếc điện hiệu OPPO Neo 7 bị cáo chiếm đoạt còn giá trị 70%, trị giá: 2.093.000đ.

+ Ngày 24/3/2018 Cơ quan Công an đã trao trả điện thoại cho anh N hiện anh không yêu cầu bồi thường.

+ Đối với CMND tên Nguyễn T D, 01 bóp da và 520.000đ là của bị cáo, theo yêu cầu của bị cáo cơ quan Công an đã trao trả người thân bị cáo xong.

Tại cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 06/6/2018 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố M truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 BLHS. Tại phiên toà đại diện VKS phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; Điểm h,s khoản 1 điều 51 BLHS kiến nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 01 giờ ngày 22/3/2018 bị cáo đi bộ từ phường 8 về hướng xã L V L, thành phố M, đi ngang qua Phòng trọ số 21, nhà trọ 3 Niên, ấp T Đ, xã L V L, Tp.M thì phát hiện cửa phòng khép hờ không khóa, nhìn vào thấy anh Trần T N đang ngủ quay mặt vào bên trong, trên đầu có để 01 điện thoại di động hiệu OPPO Neo 7. Bị cáo nhẹ nhàng vào phòng lấy điện thoại rồi đi ra đóng cửa phòng thì anh N phát hiện truy hô cùng với người dân và lực lượng Công an xã đang tuần tra bắt giữ bị cáo.

[2] Các chứng cứ cơ quan Công an thu thập trong quá trình điều tra: Bản cung của bị cáo thể hiện tại các bút lục 34,35 thừa nhận toàn bộ hành vi khoảng 01 giờ ngày 22/3/2018 vào phòng trọ số 21, nhà trọ 3 Niên, ấp T Đ, xã L V L, Tp.M

lấy một điện thoại hiệu OPPO Neo7 của anh N đúng như bị cáo đã khai tại phiên toà; Các lời khai, tờ tự nhận tội của bị cáo, biên bản phạm tội quả tang có trong hồ sơ thể hiện tại các bút lục 19 đến 22, 27 đến 30 hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên toà; Lời khai của bị hại anh Trần T N tại các bút lục 23 đến 26 thể hiện rạng sáng ngày 22/3/2018 anh đang ngủ thì nghe tiếng động mở mắt thấy mất điện thoại, ra mở cửa thì phát hiện bị cáo nên truy hô đuổi bắt bị cáo cùng điện thoại cũng phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên toà.

[3] Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa [1] với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra thu thập được viện dẫn tại [2], thấy rằng bị cáo đã có hành vi lợi dụng đêm khuya anh N ngủ say, không khoá cửa lỏng lẻo trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt của anh N một điện thoại di động hiệu OPPO Neo7 được cơ quan thẩm định giá trị còn lại 2.093.000đ BL 39,40 nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 BLHS đúng như VKS đã truy tố.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại đến tài sản của anh N gây mất an ninh trật tự khu vực xã Ly V L Tp.M, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiện do hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo tuy không tiền án nhưng về nhân thân bị cáo đã có 03 tiền án về tội trộm cắp, 01 lần tiền án về tội cố ý gây thương tích, tuy đã được xoá án tích nhưng bị cáo không tự cải tạo trở thành người có ích lại tiếp tục phạm tội, nên cần có biện pháp xử lý tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên HĐXX có xem xét đến tình tiết quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo trong lúc lượng hình.

[5] Điện thoại bị cáo trộm của anh N đã được thu hồi, anh N đã nhận và không yêu cầu gì thêm. Tiền, bóp da, giấy CMND của bị cáo đã được cơ quan Công an hoàn trả cho người thân của bị cáo xong.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào khoản 1 điều 173; Điểm h,s khoản 1 điều 51 BLHS tuyên bố bị cáo Nguyễn T D phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo 01(Một) năm tù, thời hạn tù kể từ ngày 22/3/2018.

2/ Áp dụng điều 136 BLTTHS bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm khi án có hiệu lực.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh N kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người liên quan;LS
- VKSND Thành phố M
- CAND Thành phố M
- TAND Tỉnh Cà Mau
- Lưu hồ sơ
- Lưu TAND Thành phố M
- Chi cục THADS
- UBND nơi bị cáo cư trú
- VKSND tỉnh Cà Mau

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Ninh Quang Thế